TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 177/2024/HS-ST
Ngày 20-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁNNHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - chủ toạ phiên toà:*Bà Nguyễn Linh Chi.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Ngôn.

Ông Nguyễn Quang Kim.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:Ông Đặng Đức Hùng- Kiểm sát viên.

Trong ngày 20/8/2024 tạitrụ sở Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 164/2024/HSST ngày 22 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 171/2024/QĐXXST-HS ngày 09/8/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vương Nhân Đ**, sinh năm 1998 tại Cao Bằng; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: xóm N, xã L, huyện H, tỉnh C; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông:Vương Văn M, sinh năm 1973 và bà Hoàng Thị S, sinh năm 1974; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/4/2024 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giamCông an tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

- *Người làm chứng:*Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1960; Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường H, thị xã V, tỉnh B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 8/4/2024, tại khu vực gầm cầu vượt Đ, thuộc địa phận tổ dân phố H, phường N, thị xã V, tỉnh B, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã

Việt Yên phát hiện bắt quả tang Vương Nhân Đ, sinh năm 1998, trú tại xóm N, xã L, huyện H, tỉnh C đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trên người. Tang vật thu giữ: thu trên lòng bàn tay trái của Đ 01 gói giấy màu trắng mặt trong có nhiều chữ, bên trong có 02 gói giấy (trong đó có 01 gói giấy có mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu trắng bạc và 01 gói giấy màu trắng loại có dòng kẻ ô ly) bên trong mỗi gói giấy đều chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma tuý Heroine; thu tại túi quần phía trước bên trái Đ đang mặc 01 gói giấy có mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu trắng bạc, bên trong chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroine. Toàn bộ chất nghi là ma túy nêu trên được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT". Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu của Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, lắp sim số 0982205128.

Cùng ngày 08/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Việt Yên trương cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định chất ma túy đối với số vật chứng thu giữ được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT".

Tại bản kết luận giám định số 830/KL-KTHS ngày 14/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: "Trong 01 (một) phong bì kỹ hiệu "QT" được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc có mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu trắng bạc là ma túy, có khối lượng 0,043 gam, loại Heroine (Heroin). Trong 01 (một) gói gấy màu trắng mặt trong có nhiều chữ: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc có mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu trắng bạc là ma túy, có khối lượng 0,056 gam, loại Heroine (Heroin). Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy màu trắng có dòng kẻ ô ly là ma túy, có khối lượng 0,037 gam loại Heroine (Heroin)".

Quá trình điều tra, Vương Nhân Đ khai nhận: Vương Nhân Đ là người sử dụng ma túy Heroin, sống lang thang tại thị xã Việt Yên. Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 08/4/2024, Đ đi bộ một mình tới đoạn đường thuộc tổ dân phố Vân Cốc 4, phường Vân Trung, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tìm mua ma tuý Heroin để sử dụng. Tại đây, Đ hỏi mua của một người đàn ông không biết họ tên, địa chỉ 200.000 đồng ma túy Heroine, thì người này đồng ý. Đ lấy tiền đưa cho người đàn ông bán ma túy thì người này đưa lại cho Đ 03 gói giấy trong đó có 02 gói giấy đều có mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu trắng bạc và 01 gói giấy loại có dòng kẻ ô ly, bên trong mỗi gói đều đựng chất cục bột màu trắng là ma tuý Heroine. Đ cầm số ma túy vừa mua được cất giấu trong túi quần phía trước bên trái chiếc quần đang mặc rồi tiếp tục đi bộ để đi tìm nơi sử dụng ma túy. Trên đường đi, Đ lấy 02 gói ma túy mua được để trong túi quần gói vào một mảnh giấy có một mặt màu trắng, mặt trong có nhiều chữ đem theo trên người trước đó rồi cầm ở lòng bàn tay trái. Hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày, Đ đi bộ đến gầm cầu vượt Đ thuộc tổ dân phố H, phường N, thị xã V, tỉnh B để sử dụng ma túy nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Việt Yên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy nêu trên.

Đối với người đàn ông bán ma túy, Đ khai không biết họ tên, địa chỉ, không nhận dạng được người bán ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Kết quả điều tra xác định điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen lắp

sim số 0982205128 thu giữ của Đ, là tài sản của bị cáo không sử dụng phạm tội, Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng cùng số ma túy còn lại sau giám định để xử lý theo quy định pháp luật.

Tại cơ quan điều tra, Vương Nhân Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 172/CT-VKS ngày 19/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Vương Nhân Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố.

Qua tranh tụng tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát phát biểu lời luận tội vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo Vương Nhân Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vương Nhân Đ từ 01 năm 03 thángtù đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 08/4/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu "QT" bên trong đựng mẫu vật là ma túy hoàn lạu sau giám định.

+ Trả lại bị cáo Vương Nhân Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen lắp sim số 0982205128

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Người làm chứng đã được Tòa án tống đạt hợp lệ văn bản của Tòa án về thời gian mở phiên tòa nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy quá trình điều tra, họ đã có lời khai đầy đủ và được lưu trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt họ không trở ngại cho việc xét xử. Do đó, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Kể từ khi khởi tố vụ án hình sự, trong giai đoạn điều tra, truy tố vụ án, HĐXX thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không có vi phạm gì.Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy đã có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 08/4/2024, tại khu vực gầm cầu vượt Đ, thuộc địa phận tổ dân phố H, phường N, thị xã V, tỉnh B, Vương Nhân Đ, sinh năm 1998, trú tại xóm N, xã L, huyện H, tỉnh C đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,136 gam ma túy Heroine trên người, mục đích để sử dụng dần thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Việt Yên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy nêu trên.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Vì vậy, Cáo trạng số 172/CT-VKS ngày 19/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Vương Nhân Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo Vương Nhân Đ có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất cấm, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú và sống lang thang tại thị xã Việt Yên nên HĐXX thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Bị cáo Đ là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên HĐXX xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Vương Nhân Đ, Đ không biết rõhọ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được. Do vậy không có căn cứ xử lý nên HĐXX không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX thấy:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen lắp sim số 0982205128 thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì ký hiệu "QT" là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016. Bị cáo Vương Nhân Đ là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên HĐXX miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vương Nhân Đ 01 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 08/4/2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:01 (một)phong bì ký hiệu "QT" đựng mẫu vật là ma túy hoàn lại sau giám định.

- Trả lại bị cáo Vương Nhân Đ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen lắp sim 0982205128

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/8/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Việt Yên với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Việt Yên).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vương Nhân Đ.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331;Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thị xã Việt Yên;
- Công an thị xã Việt Yên;
- Chị cục THADS thị xã Việt Yên;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang
- Đương sự;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Linh Chi